

# HITHERMP

## DẦU TRUYỀN NHIỆT CHẤT LƯỢNG CAO

HITHERM P có điểm chớp cháy lớn hơn 250 °C là dầu truyền nhiệt dầu gốc khoáng. Dầu có đặc tính ổn định oxy hóa nhiệt độ cao tuyệt vời và ổn định nhiệt rất tốt đảm bảo cho dầu làm việc lâu dài mà không hình thành cặn lắng.

Nguồn nhiệt trực tiếp sử dụng dầu truyền nhiệt có nhiều lợi ích như:

1. Nhiệt độ cao có thể đạt được ngay ở áp suất thấp.
2. Nhiệt có thể đạt được mà không cần các điểm nóng hoặc lạnh.
3. Nhiệt độ và lượng nhiệt truyền đi có thể được kiểm soát tự do và chính xác.
4. Cả quá trình gia nhiệt và làm mát đều khả thi.

Với dầu truyền nhiệt HITHERM P, tất cả những lợi ích trên đều hoàn toàn thực hiện được.

### □ CÁC ĐẶC TÍNH NỔI BẬT

#### 1. Đảm bảo điểm chớp cháy lớn hơn 250 °C

HITHERM P được chứng nhận điểm chớp cháy cao hơn 250 °C.

#### 2. Tính ổn định nhiệt và oxy hóa vượt trội

Đặc tính quan trọng nhất của dầu truyền nhiệt là tính ổn định nhiệt và ổn định oxy hóa. Nếu đặc tính này kém, cặn và cacbon sẽ hình thành trong quá trình tuần hoàn của dầu trong hệ thống ống. Cặn sẽ bám vào bề mặt ống và giảm hiệu quả truyền nhiệt của dầu.

Với những vật liệu không ổn định nhiệt đã bị loại bỏ khỏi HITHERM P với quá trình lọc hóa đặc biệt và những phụ gia chất lượng cao được hòa tan vào dầu, vì thế mà cặn lắng khó hình thành ngay cả khi làm việc trong thời gian dài dưới nhiệt độ cao. Vì vậy thiết bị hoạt động trơn tru và bảo dưỡng dễ dàng.

#### 3. Bay hơi và áp suất hơi thấp

Dầu mà lượng bay hơi cao trong quá trình sử dụng không phù hợp với dầu truyền nhiệt.

HITHERM P có thành phần chưng cất phân đoạn thích hợp, vì thế lượng bay hơi rất thấp. Áp suất bay hơi cũng rất thấp vì thế hơi chặn hệ

thống tuần hoàn hay có bọt khí trong bơm.

#### 4. Đặc tính chảy ở nhiệt độ thấp tốt với sự thay đổi độ nhớt rất ít.

Vì HITHERM P có điểm đông đặc và khả năng chảy ở nhiệt độ thấp tốt, dầu ngăn quá nhiệt từng phần trong khởi động ở nhiệt độ thấp.

#### 5. Ít độc hại và mùi nhẹ

HITHERM P ít độc hại và mùi không sốc vì dầu gốc khoáng được tinh lọc kỹ.

#### 6. Hệ số truyền nhiệt cao

HITHERM P có nhiệt dung riêng cao hơn và dẫn nhiệt tốt hơn dầu gốc khoáng thông thường.

### □ ỨNG DỤNG

HITHERM P khuyến cáo không sử dụng với hệ thống truyền nhiệt hở mà dầu tiếp xúc trực tiếp với không khí. (thường trộn với khí trơ, như Nito)

HITHERM P được khuyến nghị dùng trong hệ thống kín, hệ thống gia nhiệt và làm mát gián tiếp mà nhiệt độ dầu tối đa 260°C.

### – ĐÓNG GÓI

Phuy 200 lít và can 20 lít

## □ ĐẶC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA DẦU HITECTHERM P

		32	68	100
Màu (ASTM)		L0.5	L0.5	L1.5
Tỷ trọng (15°C)	g/cm <sup>3</sup>	0.839	0.863	0.886
Độ nhớt biểu kiến (40°C)	mm <sup>2</sup> /s	35.9	68.9	110
Chỉ số độ nhớt		138	113	98
Điểm chớp cháy (COC)	°C	258	258	274
Điểm đông đặc	°C	-17.5	-12.5	-12.5
Trị số Axit	mgKOH/g	0.01	0.01	0.04
Ăn mòn tấm đồng (100°C,3h)		1	1	1



## Cẩn trọng khi sử dụng

### ▼ Tuân thủ các chỉ dẫn đề phòng sau đây khi thao tác với sản phẩm.

- Đọc kỹ Bảng Chỉ Dẫn An Toàn của sản phẩm trước khi sử dụng.
- Tuân thủ theo luật và quy định về xử lý và loại bỏ sản phẩm, đặc biệt luật và quy định liên quan đến an toàn hóa học, xử lý và loại bỏ nước thải, ngăn ngừa tình trạng ô nhiễm nước và biển, và vệ sinh an toàn nơi làm việc.  
Vui lòng yêu cầu cung cấp Bảng Chỉ Dẫn An Toàn tại nơi bạn đã mua sản phẩm.